

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Chương trình bồi dưỡng đối với đội ngũ  
công chức, viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo Hà Nội**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2016 của Bộ Tài chính về hướng dẫn lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị quyết 11/2018/NQ-HĐND ngày 05/12/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về việc quy định một số nội dung, mức chi thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân Thành phố;

Căn cứ Quyết định số 25/2021/QĐ-UBND ngày 19/11/2021 của UBND Thành phố ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 4969/QĐ-UBND ngày 10/12/2022 của UBND Thành phố về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2023 của Thành phố;

Căn cứ Quyết định số 5399/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND Thành phố về việc giao chỉ tiêu kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức nhà nước; cán bộ, công chức cấp xã và đối tượng khác thành phố Hà Nội năm 2023; Quyết định số 1480/QĐ-UBND ngày 13/3/2023, Quyết định số 3302/QĐ-UBND ngày 21/6/2023 của UBND Thành phố về việc điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch đào tạo,

bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức nhà nước; cán bộ, công chức cấp xã và đối tượng khác thành phố Hà Nội năm 2023;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 2290/TTr-SNV ngày 08/8/2023.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt 02 chương trình bồi dưỡng đối với đội ngũ công chức, viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo Hà Nội.

(Chương trình *chi tiết gửi kèm*)

**Điều 2.** Giao Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý, sử dụng chương trình và tổ chức bồi dưỡng đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng quy định; đồng thời hàng năm báo cáo việc quản lý và sử dụng chương trình đã được phê duyệt (qua Sở Nội vụ tổng hợp).

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND Thành phố, Giám đốc các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- PCT Thường trực UBND TP;
- VPUBTP: CVP, PCVP P.T.T.Huyện;
- Các phòng: NC, KGVX;
- Lưu: VT, NC, SNV(ccvc).

3

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Hồng Sơn



## CHƯƠNG TRÌNH 01

### ***Bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước, xây dựng và tổ chức thực hiện chính sách, kinh nghiệm làm việc ở những nước tiên tiến và chuyển đổi số trong quản lý giáo dục và đào tạo***

(Kèm theo Quyết định số **4201** /QĐ-UBND ngày **23** /8/2023 của UBND thành phố Hà Nội)

#### **I. MỤC ĐÍCH**

Nâng cao kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước về giáo dục trong giai đoạn mới, thực hiện chủ trương đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong xu thế hội nhập quốc tế hiện nay; kiến thức, kỹ năng trong xây dựng và tổ chức thực hiện chính sách pháp lý trong giáo dục, chuyển đổi số trong quản lý giáo dục.

Kết thúc khóa học, học viên đủ điều kiện được cấp chứng chỉ bồi dưỡng.

#### **II. ĐỐI TƯỢNG**

Công chức là Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và quy hoạch chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc Sở và các phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc thành phố Hà Nội.

#### **III. PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY**

Kết hợp giữa giảng dạy trên lớp với đi khảo sát thực tế tại các cơ sở giáo dục chất lượng cao của Việt Nam.

Các giảng viên và báo cáo viên sử dụng các phương pháp giảng dạy tích cực, thông qua giải quyết các vấn đề phát sinh trong thực tiễn; Hướng dẫn tạo ra môi trường và các tình huống để học viên trao đổi, thảo luận, tìm ra cách giải quyết vấn đề và thực hành các kỹ năng.

**IV. THỜI GIAN:** 160 tiết (20 ngày) .

#### **V. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH**

STT	Nội dung chuyên đề	Thời gian (tiết)
<b>I</b>	<b>Chuyên đề 1: Phát triển giáo dục của Hà Nội: chính sách và các vấn đề ứng dụng trong thực tiễn của các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố Hà Nội</b>	<b>24</b>
1	Kinh nghiệm của các nước trên thế giới và Việt Nam trong việc xây dựng chính sách phát triển giáo dục.	8
2	Vận dụng chính sách phát triển giáo dục của Việt Nam trong điều kiện thực tế ở Hà Nội.	8
3	Bài học thực tiễn và thực hành vận dụng.	8

STT	Nội dung chuyên đề	Thời gian (tiết)
<b>II</b>	<b>Chuyên đề 2: Xây dựng chiến lược phát triển giáo dục đối với các cơ sở giáo dục của Hà Nội trong giai đoạn hiện nay. Vận dụng thực tế</b>	<b>32</b>
4	Khái niệm về chiến lược và cấu trúc văn bản chiến lược phát triển giáo dục. Một số đặc trưng cơ bản của chiến lược phát triển giáo dục.	8
5	Vận dụng kinh nghiệm của thế giới và Việt Nam trong việc xây dựng chiến lược phát triển giáo dục đối với các cơ sở giáo dục của Hà Nội. Ứng dụng thực tế tại đơn vị.	16
6	Hoàn thiện hệ thống chính sách pháp lý trong quản lý, triển khai giảng dạy theo chương trình Giáo dục phổ thông 2018, định hướng đào tạo tiếp cận chuẩn quốc tế.	8
<b>III</b>	<b>Chuyên đề 3: Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý giáo dục</b>	<b>76</b>
7	Tổng quan về chuyển đổi số trong giáo dục và quản lý giáo dục tại Việt Nam.	8
8	Xây dựng hệ sinh thái chuyển đổi số trong quản lý dạy học, kiểm tra - đánh giá, nghiên cứu khoa học và kết nối cộng đồng.	16
9	Năng lực số dành cho cán bộ quản lý giáo dục: <i>chuyển đổi số trong quản trị nhà trường, kỹ năng tổ chức cuộc thi; kỹ năng an toàn thông tin; quản trị hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu ngành...</i>	32
10	Năng lực quản lý quá trình chuyển đổi số ở các cơ sở giáo dục.	20
<b>IV</b>	<b>Đi thực tế</b>	<b>16</b>
<b>V</b>	<b>Kiểm tra kết thúc khóa học và viết thu hoạch</b>	<b>8</b>
<b>VI</b>	<b>Khai giảng và Tổng kết trao chứng chỉ</b>	<b>4</b>
<b>Tổng số</b>		<b>160</b>



## CHƯƠNG TRÌNH 02

*Bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng quản trị trường học, chuyển đổi số trong quản trị trường học và học tập kinh nghiệm thực tiễn ở trong nước*  
(Kèm theo Quyết định số 4201/QĐ-UBND ngày 23/8/2023 của UBND thành phố Hà Nội)

### Phần 1. Chương trình dành cho viên chức quản lý mầm non

#### I. MỤC ĐÍCH

Học viên được nâng cao kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước về giáo dục, thực thi công vụ; kỹ năng quản trị đơn vị và chuyên môn nghiệp vụ gắn với chuyển đổi số trong giai đoạn mới, thực hiện chủ trương đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong xu thế hội nhập quốc tế hiện nay.

Kết thúc khóa học, học viên đủ điều kiện được cấp chứng chỉ bồi dưỡng.

#### II. ĐỐI TƯỢNG

Viên chức quản lý (Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng) trường mầm non công lập trên địa bàn thành phố Hà Nội.

#### III. PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY

Kết hợp giữa giảng dạy trên lớp với đi khảo sát thực tế tại các cơ sở giáo dục mầm non chất lượng cao của Việt Nam.

Các giảng viên và báo cáo viên sử dụng các phương pháp giảng dạy tích cực, thông qua giải quyết các vấn đề phát sinh trong thực tiễn; Hướng dẫn tạo ra môi trường và các tình huống để học viên trao đổi, thảo luận, tìm ra cách giải quyết vấn đề và thực hành các kỹ năng.

**V. THỜI GIAN:** 80 tiết (10 ngày) .

#### VI. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

STT	Nội dung	Thời gian (tiết)
<b>I</b>	<b>Chuyên đề 1: Quản trị nhà trường trong bối cảnh hiện đại</b>	<b>16</b>
1	Quản trị hoạt động giáo dục, chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ mầm non	4
2	Quản trị nhân sự theo hướng tăng tự chủ, sáng tạo	4
3	Quản trị cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ dạy học	4
4	Quản trị chất lượng giáo dục nhà trường	4
<b>II</b>	<b>Chuyên đề 2: Mô hình trường mầm non tiên tiến và vận dụng thực tế</b>	<b>16</b>
5	Mô hình lãnh đạo trường mầm non tiên tiến trên thế giới và ở Việt Nam	4

STT	Nội dung	Thời gian (tiết)
6	Vận dụng một số mô hình trường mầm non tiên tiến vào các trường mầm non ở Hà Nội	4
7	Xây dựng phát triển thương hiệu trường mầm non theo hướng đầu tư công, quản trị tư	8
<b>III</b>	<b>Chuyên đề 3: Chuyển đổi số trong quản trị nhà trường/cơ sở giáo dục mầm non</b>	<b>28</b>
8	Tổng quan về chuyển đổi số trong giáo dục mầm non	8
9	Xây dựng hệ sinh thái chuyển đổi số trong quản lý hoạt động giáo dục, chăm sóc, nuôi dưỡng trên mầm non	8
10	Năng lực quản lý quá trình chuyển đổi số ở các cơ sở giáo dục mầm non	12
<b>IV</b>	<b>Đi thực tế</b>	<b>8</b>
<b>V</b>	<b>Kiểm tra kết thúc khóa học và viết thu hoạch</b>	<b>8</b>
<b>VI</b>	<b>Khai giảng và Tổng kết trao chứng chỉ</b>	<b>4</b>
<b>Tổng số</b>		<b>80</b>

## **Phần 2. Chương trình dành cho viên chức quản lý phổ thông**

### **I. MỤC ĐÍCH**

Học viên được nâng cao kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước về giáo dục, thực thi công vụ; kỹ năng quản trị đơn vị và chuyên môn nghiệp vụ gắn với chuyển đổi số trong giai đoạn mới, thực hiện chủ trương đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong xu thế hội nhập quốc tế hiện nay.

Kết thúc khóa học, học viên đủ điều kiện được cấp chứng chỉ bồi dưỡng.

### **II. ĐỐI TƯỢNG**

Viên chức quản lý (Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng) trường phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Hà Nội.

### **III. PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY**

Kết hợp giữa giảng dạy trên lớp với đi khảo sát thực tế tại các cơ sở giáo dục phổ thông chất lượng cao của Việt Nam.

Các giảng viên và báo cáo viên sử dụng các phương pháp giảng dạy tích cực, thông qua giải quyết các vấn đề phát sinh trong thực tiễn; Hướng dẫn tạo ra môi trường và các tình huống để học viên trao đổi, thảo luận, tìm ra cách giải quyết vấn đề và thực hành các kỹ năng.



**V. THỜI GIAN:** 80 tiết (10 ngày) .

**VI. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH**

STT	Nội dung	Thời gian (tiết)
<b>I</b>	<b>Chuyên đề 1: Quản trị nhà trường đáp ứng yêu cầu Chương trình giáo dục phổ thông 2018</b>	<b>16</b>
1	Quản trị hoạt động dạy học, giáo dục học sinh	4
2	Quản trị nhân sự theo hướng tăng tính tự chủ, sáng tạo	4
3	Quản trị cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ dạy học	4
4	Quản trị chất lượng giáo dục nhà trường	4
<b>II</b>	<b>Chuyên đề 2: Mô hình lãnh đạo dạy học và vận dụng thực tế</b>	<b>8</b>
5	Mô hình lãnh đạo dạy học trên thế giới và Việt Nam	4
6	Vận dụng một số mô hình dạy học vào các trường phổ thông ở Hà Nội	4
<b>III</b>	<b>Chuyên đề 3: Chuyển đổi số trong quản trị trường học</b>	<b>36</b>
7	Tổng quan về chuyển đổi số trong giáo dục và quản lý giáo dục tại Việt Nam	8
8	Xây dựng hệ sinh thái chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, dạy học, kiểm tra - đánh giá, nghiên cứu khoa học và kết nối cộng đồng	16
9	Phát triển kỹ năng quản trị nhà trường trong bối cảnh chuyển đổi số trong giáo dục	12
<b>IV</b>	<b>Đi thực tế</b>	<b>8</b>
<b>V</b>	<b>Kiểm tra kết thúc khóa học và viết thu hoạch</b>	<b>8</b>
<b>VI</b>	<b>Khai giảng và Tổng kết trao chứng chỉ</b>	<b>4</b>
<b>Tổng số</b>		<b>80</b>



*(Handwritten mark)*